



PHỤ LỤC 1

Số liệu cán bộ lãnh đạo cấp xã còn thiếu tại các tỉnh, thành phố sau hợp nhất, sáp nhập
(Số liệu tính đến ngày 31/7/2025)

STT	Địa phương	Ban Chấp hành (bao gồm cả thường vụ và thường trực)		Ban Thường vụ (bao gồm cả thường trực)		Thường trực								Phó Chủ tịch UBND		Phó Chủ tịch HĐND	
						Bí thư		Các phó bí thư		Chủ tịch UBND		Chủ tịch HĐND					
		Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7
1	Tuyên Quang	498	498	31	20	0	0	0	0	0	0	0	0	10	0	2	0
2	Cao Bằng	68	68	11	11	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lai Châu	32	32	3	2	0	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0	0
4	Lào Cai	199	186	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Thái Nguyên	221	221	32	32	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2	0	0
6	Điện Biên	189	189	77	77	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0
7	Lạng Sơn	191	191	6	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Sơn La	425	184	80	39	0	0	20	0	0	0	0	0	11	0	10	0
9	Phú Thọ	693	693	9	9	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Bắc Ninh	355	344	11	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Quảng Ninh	10	10	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12	TP Hà Nội	1277	1277	59	59	1	0	1	0	0	0	0	0	12	12	1	1
13	TP Hải Phòng	645	645	120	120	0	0	0	0	0	0	0	0	15	15	9	9
14	Hưng Yên	1054	833	204	85	1	0	2	0	0	0	0	0	1	1	1	1
15	Ninh Bình	1098	1062	155	132	0	0	7	0	0	0	0	0	3	0	0	0
16	Thanh Hóa	646	89	59	11	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	0
17	Nghệ An	966	956	25	25	0	0	0	0	0	0	0	0	3	3	2	2
18	Hà Tĩnh	557	552	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1
19	Quảng Trị	705	705	125	125	0	0	2	0	0	0	0	0	6	6	0	0
20	Huế	374	314	14	10	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0
21	Đà Nẵng	574	583	25	26	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2	2	2

STT	Địa phương	Ban Chấp hành (bao gồm cả thường vụ và thường trực)		Ban Thường vụ (bao gồm cả thường trực)		Thường trực								Phó Chủ tịch UBND		Phó Chủ tịch HĐND	
		Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7	Bí thư		Các phó bí thư		Chủ tịch UBND		Chủ tịch HĐND		Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7
						Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7	Ngày 25/7	Ngày 31/7				
22	Quảng Ngãi	527	257	15	0	1	0	2	0	0	0	0	0	5	0	0	0
23	Gia Lai	893	893	13	13	0	0	0	0	0	0	0	0	3	0	2	0
24	Đắk Lắk	600	600	55	55	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	1	2
25	Khánh Hòa	498	451	96	51	0	0	4	0	1	0	0	0	9	0	8	0
26	TP HCM	979	979	100	100	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0
27	Đồng Nai	722	689	156	122	1	0	35	0	12	0	1	0	10	9	6	6
28	Tây Ninh	668	668	40	40	0	0	0	0	0	0	0	0	4	4	0	0
29	Lâm Đồng	714	452	155	155	0	0	0	0	0	0	0	0	4	4	3	3
30	Đồng Tháp	228	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
31	Cần Thơ	1334	0	312	0	0	0	0	0	0	0	0	0	34	0	28	0
32	Vĩnh Long	537	522	11	0	1	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0
33	Cà Mau	368	362	47	0	0	0	0	0	0	0	0	0	9	0	7	0
34	An Giang	316	316	137	117	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	2
Tổng số		19.161	15.821	2.186	1.443	5	-	74	-	14	-	2	-	150	64	85	29